

# Phân tích nhân vật A Phủ trong tác phẩm Vợ chồng A Phủ của Tô Hoài

Author : Hồng Thắm

## Phân tích nhân vật A Phủ trong tác phẩm Vợ chồng A Phủ của Tô Hoài - Bài làm 1

Vợ chồng A Phủ là một tác phẩm tiêu biểu khi tác giả Tô Hoài viết về đề tài Tây Bắc. Tác phẩm đặc sắc này sau đó đã được dựng thành phim và được đông đảo khán giả đón nhận. Cùng với đó, những nhân vật ở trong tác phẩm Vợ chồng A Phủ, đã trở thành những nhân vật điển hình. Trong đó nổi bật lên là hình tượng A Phủ, mang những vẻ đẹp của người Tây Bắc và bản lĩnh dám vượt lên số phận.

Tác phẩm Vợ chồng A Phủ của Tô Hoài mở đầu khi giới thiệu nhân nhân vật Mị ở trong cảnh tình đầy nghịch lý và cuốn hút độc giả: "Ai ở xa về, có dịp vào nhà thống lí Pá Tra thường trông thấy có một cô gái ngồi quay sợi gai bên tảng đá trước cửa, cạnh tàu ngựa. Lúc nào cũng vậy, dù quay sợi, thái cỏ ngựa, dệt vải, chẻ củi hay đi cõng nước dưới khe suối lên, cô ấy cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi". Và từ một hình ảnh đó, để rồi khi liên kết xâu chuỗi với nhau, tác giả làm nổi bật được hình tượng nhân vật trong tác phẩm, mà chính hình ảnh này cũng khiến cho Nhân vật A phủ và Mị có duyên gặp nhau.

A Phủ xuất hiện trong hoàn cảnh mà thật oái oăm, A Phủ đã xô xát đánh nhau với A Sử, con trai của thống lí Pá Tra, và chính vì điều này, A Phủ bị bắt về bị đánh đập tàn nhẫn. Sau tình huống này tác giả mới bắt đầu giới thiệu về hoàn cảnh của A Phủ, chàng là người nghèo khổ, mất hết cả cha lẫn mẹ, sống kiếp mồ côi không ai chăm sóc. Và trở trêu hơn khi người làng đói đã bắt A Phủ xuống bán đổi lấy thóc của người Thái ở dưới cánh đồng. Nhưng không cam chịu với số Phận, A Phủ 10 tuổi đã một mình kiếm sống, học hỏi nhiều nghề để phụ trợ cho bản thân. Từ khi còn bé, với số phận chua xót, A Phủ đã biết vượt lên và chống chọi với số phận chứ không để số phận khiến anh có một số phận trở trêu. Sức sống tiềm tàng của một người đã sớm được bộc lộ, không chỉ khi nhỏ mà khi lớn lên, A Phủ là một chàng thanh niên nổi bật, hiền lành và chăm chỉ lao động. Không những thế, A Phủ dưới lời miêu tả của Tô Hoài là một người có sức khỏe hơn người.

A Phủ còn là một con người có đời sống phóng khoáng, yêu đời và chính nghĩa, bởi vì thế nên khi có chuyện bất bình, dù biết phần thiệt sẽ thuộc về mình và không biết chuyện gì sẽ xảy ra nhưng A Phủ vẫn quyết làm điều đó. Ta thấy ở đây A Phủ là một con người liều lĩnh và chí khí.

Hơn vậy, chính vì lối sống phóng khoáng, sức khỏe hơn người nên anh có nhiều người để ý. Nhiều cô gái lấy làm yêu quý A Phủ nhưng vì tập tục cưới khắc nghiệt ở xã hội phong kiến miền núi đương thời, A Phủ bị người ta khinh thường và một lí do nữa, A Phủ làm sao có đủ tiền mà hỏi và cưới vợ.

Khi bị bắt về nhà thống lí Pá Tra, A Phủ trở thành nô lệ cho nhà thống lí, và với bản năng của mình, A Phủ không than, không van xin lấy một lời, A Phủ không bao giờ chịu khuất phục dù trước mình là ai. A Phủ bị đánh rất tàn nhẫn, mặt A Phủ sưng lên, môi và đuôi mắt dập chảy máu. “Cứ như thế, suốt chiều, suốt đêm, càng hút, càng tỉnh, càng đánh, càng chửi, càng hút”. Những câu văn rất chân thực để miêu tả lại cảnh xử kiện độc đáo ấy, có đến vài lần nhà văn nhắc đến hình ảnh khói thuốc phiện tuôn ra các lỗ cửa sổ, ông còn sử dụng những câu văn mang tính chất liệt kê và phép lặp cú pháp để nhấn mạnh tính chất dã man của cường quyền trong nhà Pá Tra đối với người dân ở miền núi Tây Bắc thời kì phong kiến thực dân thống trị. Bị phạt vạ, A Phủ thành người ở không công quần quật với hàng núi công việc. A Phủ có thể đốt rừng, cày nương, vỡ nương, săn bò tót, bẫy hổ, chăn bò, chăn ngựa, quanh năm một thân một mình rong ruổi ngoài gò ngoài rừng, có những khi đói rừng, hổ gấu thường tìm đến các đàn trâu bò dê ngựa, A Phủ phải ở lều luôn hàng tháng trong rừng. Nhưng anh không hề nói lại nửa lời mà chấp nhận vì bọn chúa đất đầy đọa, áp bức nhân dân quá trơ trên. A Phủ chấp nhận cũng vì chính A Phủ cũng không có gia đình, có nhà, hơn nữa, anh đã gây nên tội thì cũng phải chịu phạt. Nhưng khi có một vụ việc xảy ra đó là khi hổ vô mất bò, A Phủ nhất quyết cãi lại lời Thống Lí, quyết tâm đi bắt hổ. Nhưng cuối cùng anh đành phải tự tay đóng cọc và lấy một cuộn dây mây để người ta trói mình. Ở trong nhà thống lí Pá Tra, sinh mạng anh đúng là đã bị coi thường, anh phải thế mạng cho một con bò đã bị hổ ăn thịt. Và giọt nước mắt trên hõm má đã xám đen lại của anh là giọt nước mắt của sự đắng cay, sự cô độc, bất lực và tuyệt vọng.

Tuy vậy chúng ta thấy được ở A Phủ có một sức phản kháng rất mạnh mẽ, nó được nuôi dưỡng từ khi còn bé co cực. Anh chịu đánh trong lúc xử kiện vì anh gây ra tội nhưng khi anh đánh mất bò thì anh sẵn sàng muốn lấy công chuộc tội và anh tin rằng mình sẽ bắt được con hổ. Bị trói từ chân đến vai nhưng đêm đến anh đã cúi xuống nhay đứt hai vòng dây mây, anh tìm cách để tự giải thoát mình. Cùng lúc đó khi được Mị cứu, lúc ấy anh đã kiệt sức, vì mấy ngày bị trói, bị đói khát, đau đớn. Nhưng vì cái chết sẽ có thể đến ngay, anh đã quật sức vùng dậy chạy để thoát khỏi xiềng xích nhà thống lí, thoát khỏi cuộc đời nô lệ. Khi mà Mị chạy theo muốn đi cùng A Phủ thì A Phủ để cho Mị đi theo, anh không những cứu được mình mà còn cứu được cả Mị.

Sau khi vượt khỏi nhà thống lí, A Phủ đã tìm tới vùng đất mới để sinh sống. Ở đây, anh cũng như nhiều người dân khác phải chịu cuộc sống vô cùng khổ cực do sự áp bức của bọn thực dân phong kiến nhưng khi gặp được cán bộ cách mạng, anh nhanh chóng trở thành một người cách mạng, một đội trưởng du kích dũng cảm, là người tiêu biểu cho khả năng cách mạng lớn lao của người dân miền núi Tây Bắc. Hình ảnh khi A Phủ giác ngộ được chân lí cách mạng là một hình ảnh đẹp, không chỉ A Phủ mà là hiện thân cho những con người ở Tây Bắc.

Bằng ngòi bút tài năng và miêu tả tinh tế của mình, Tô Hoài đã làm nổi bật được hình tượng và khí phách của A Phủ- nhân vật điển hình trong truyện. Cùng với A Phủ là Mị, dù bị áp bức nhưng họ đã phải luôn đấu tranh giành lại hạnh phúc, họ đã phải trải qua bao tủi cực, cay đắng để tự giải phóng bằng sức mạnh quật khởi của chính mình.

## **Phân tích nhân vật A Phủ trong tác phẩm Vợ chồng A Phủ của Tô Hoài - Bài làm 2**

Vợ chồng A Phủ là một trong ba truyện ngắn của tập Truyện Tây Bắc của nhà văn Tô Hoài sáng tác năm 1953. Truyện kể về hai chặng đường đời của Mỵ và A Phủ những ngày ở Hồng Ngài trong nhà thống lý Pá Tra và sau khi sang Phiềng Sa nên vợ nên chồng, gặp gỡ Cách mạng và trở thành chiến sĩ du kích. Trong đó, A Phủ là một nhân vật gây ấn tượng khá sâu sắc.

Tác giả cho A Phủ xuất hiện khá đột ngột trong một hoàn cảnh đánh nhau với A Sử, bị bắt, bị đánh đập tàn nhẫn ở nhà thống lý Pá Tra, rồi mới kể về lai lịch của nhân vật. Đó là một người nghèo khổ đã mất hết cả mẹ cha và anh em trong một trận đậu mùa khủng khiếp, phải sống kiếp bơ vơ khi còn rất nhỏ và "người làng đói bụng đã bắt A Phủ đưa xuống bán đổi lấy thóc của người Thái ở dưới cánh đồng". Không cam chịu cuộc sống khốn khổ, mới 10 tuổi đầu A Phủ đã tự khẳng định tính cách gan góc: một mình kiếm sống, học hỏi đủ thứ nghề "biết đục lưỡi cày lại cày giỏi và đi săn bò tót rất bạo", Khi lớn lên, A Phủ chẳng những hiền lành, lao động giỏi mà còn có sức khỏe hơn người. "Công việc làm hay đi săn, cái gì cũng làm phẳng phẳng", "A Phủ chạy nhanh như ngựa". Vượt lên trên hoàn cảnh khắc nghiệt, A Phủ vẫn sống một đời sống tâm hồn phóng khoáng, hồn nhiên, yêu đời, yêu chính nghĩa, tự tin của tuổi trẻ. "Đang tuổi chơi, trong ngày Tết đến, dù chẳng có quần áo mới như nhiều trai làng khác, A Phủ chỉ có độc một chiếc vòng trên cổ. A Phủ cũng cứ cùng trai làng đem sáo, khèn con quay và quả pao đi tìm người yêu ở các làng trong rừng". Vì vậy, A Phủ trở thành niềm mơ ước của biết bao cô gái Mèo. Họ khao khát với nhau "Đứa nào được A Phủ cũng bằng có được con trâu tốt trong nhà, chẳng mấy lúc mà giàu". Tuy vậy với tập tục khắc nghiệt của xã hội phong kiến miền núi đương thời. A Phủ chẳng những bị khinh thường mà thực tế cũng chẳng bao giờ anh kiếm đủ tiền để làm nhà và cưới vợ.

Đau khổ hơn, A Phủ là đứa con của núi rừng tự do mà vẫn không sao thoát khỏi kiếp sống nô lệ. Sự việc xảy ra vào đêm hội mùa xuân. A Phủ dám đánh lại con nhà quan phố đám chơi "Chạy vụt ra, vung tay ném con quay rất to vào mặt A Sử. Nó vừa kịp bung tay lên, A Phủ đã xộc tới, nắm cái vòng cổ, kẹp dập đầu xuống, xé vai áo, đánh tới tấp,.. Hành động dữ dội đó của A Phủ có nguyên do sâu xa từ mối hận thù giai cấp. Sau đó, bị tay chân nhà Pá Tra đánh đập rất dã man, A Phủ đã chứng tỏ mình là con người bất khuất, cứng rắn gan dạ. A Phủ không hề khóc lóc van xin trái lại "A Phủ quỳ, chịu đòn, chỉ im như tượng đá". Cuối cùng trong cảnh xử kiện quái gở khi kẻ phát đơn kiện cùng là người ngồi ghế quan tòa, A Phủ đã bị Pá Tra buộc làm nô lệ không công suốt đời để trừ nợ. Đó là kiếp sống bị khinh rẻ, bị ngược đãi và phải gánh vác những công việc nặng nhọc, nguy hiểm nhất như "cày ruộng, cuốc nương và săn bò tót, bẫy hổ, chăn ngựa quanh năm một thân một mình rong ruổi ngoài gò bãi, nương rừng".

Tính mạng của A Phủ sống hay chết cũng được quyết định bởi bàn tay tàn bạo của thống lý Pá Tra. Chỉ vì để hổ bắt mất bò, A Phủ đã bị đánh, bị trói vào cọc "bằng dây sậy quấn từ chân lên vai". Và nếu bọn A Sử không bắt được hổ về thì chắc chắn A Phủ sẽ phải chết "chết đau, chết đói, chết rét" — Như Mỵ từng chứng kiến những cảnh tương tự.

cam chịu chết mà tìm mọi cách tự giải thoát: "Đêm đến, A Phủ cúi xuống, nhay đứt hai đầu dây, nhích dần dây trói một bên tay". Và với sự trợ giúp của My A Phủ đã được tự do. Hai người trốn khỏi Hồng Ngài, tới khu du kích ở Phiêng Sa, gặp cán bộ A Châu. A Phủ và My lần lượt trở thành chiến sĩ du kích, tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh để giải phóng hoàn toàn cuộc đời mình, giải phóng bản làng quê hương, từ đấu tranh tự phát, A Phủ và My đã tiến dần đến cuộc đấu tranh tự giác.

Cùng với My, cuộc đời và tính cách của A Phủ có ý nghĩa tiêu biểu cho số phận và phẩm chất của người dân vùng cao Tây Bắc. Từ trong bóng tối của cuộc đời đầy đau khổ, tủi nhục, họ đã vươn tới ánh sáng rực rỡ của nhân phẩm và tự do, ánh sáng của Cách mạng. Đây cũng là giá trị nhân đạo, mới mẻ sâu sắc của tác phẩm giàu chất thơ này.